

# TỔNG KẾT PHẦN TẬP LÀM VĂN

## *Bài tập*

1. Câu 2 phần I, trang 170, SGK.
2. Câu 3 phần I, trang 170, SGK.
3. Câu 5 phần I, trang 171, SGK.
4. Câu 1 phần II, trang 171, SGK.
5. Câu 2 phần III, trang 171 – 172, SGK.

## *Gợi ý làm bài*

1. Trong chương trình và SGK Ngữ văn THCS, em được học sáu kiểu văn bản : tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, điều hành (hành chính – công vụ). Mỗi kiểu văn bản sử dụng một phương thức biểu đạt chính. Sáu kiểu văn bản này không thể thay thế được cho nhau vì mỗi kiểu văn bản có một mục đích biểu đạt ; có những yêu cầu về nội dung, phương pháp thể hiện và ngôn ngữ riêng. Tuy nhiên chúng có mối quan hệ rất chặt chẽ với nhau và ít có một kiểu văn bản nào chỉ dùng một phương thức biểu đạt duy nhất.

2. Các phương thức biểu đạt thường kết hợp với nhau trong một văn bản để làm sáng tỏ đặc điểm của đối tượng được nói tới trong mỗi loại văn bản. Ví dụ các văn bản như : *Cố hương* của Lỗ Tấn, *Lão Hạc* của Nam Cao, *Làng* của Kim Lân,... đều sử dụng phối hợp nhiều phương thức biểu đạt. Chẳng hạn trong đoạn văn sau đây, tác giả đã kết hợp các phương thức *tự sự, nghị luận, biểu cảm* :

"Luôn mấy hôm, tôi thấy lão Hạc chỉ ăn khoai. Rồi khoai cũng hết. Bắt đầu từ đấy, lão chế tạo được món gì, ăn món ấy. Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn

sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy hay bữa trai, bữa ốc. Tôi nói chuyện lão với vợ tôi. Thị gạt phất đi :

– Cho lão chết ! Ai bảo lão có tiền mà chịu khổ. Lão làm lão khổ chứ ai làm lão khổ ! Nhà mình có sung sướng gì mà giúp lão ? Chính con mình cũng đói...

Chao ôi ! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn ; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương ; không bao giờ ta thương... Vợ tôi không ác, nhưng thị khổ quá rồi. Một người đau chân có lúc nào quên được cái chân đau của mình để nghĩ đến một cái gì khác đâu. Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ đến ai được nữa. Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ che lấp mất. Tôi biết vậy nên tôi chỉ buồn chứ không nổi giận. Tôi giấu giếm vợ tôi, thỉnh thoảng giúp ngầm lão Hạc. Nhưng hình như lão cũng biết vợ tôi không ưng giúp lão. Lão từ chối tất cả những cái gì tôi cho lão. Lão từ chối một cách gần như là hách dịch. Và lão cứ xa tôi dần dần...

Lão không hiểu tôi, tôi nghĩ vậy, và tôi càng buồn lắm. Những người nghèo nhiều tự ái vẫn thường như thế. Họ dễ tủi thân nên rất hay chạnh lòng. Ta khó mà ở cho vừa ý họ... Một hôm, tôi phàn nàn việc ấy với Binh Tư. Binh Tư là một người láng giềng khác của tôi. Hắn làm nghề ăn trộm nên vốn không ưa lão Hạc bởi vì lão lương thiện quá. Hắn bĩu môi và bảo :

– Lão làm bộ đấy ! Thật ra thì lão chỉ tâm ngầm thế, nhưng cũng ra phết chứ chả vừa đâu : lão vừa xin tôi một ít bả chó...

Tôi trở to đôi mắt, ngạc nhiên. Hắn thì thầm :

– Lão bảo có con chó nhà nào cứ đến vườn nhà lão... Lão định cho nó xơi một bữa. Nếu trúng, lão với tôi uống rượu.

Hỡi ơi lão Hạc ! Thì ra đến lúc cùng lão cũng có thể làm liều như ai hết... Một con người như thế ấy !... Một người đã khóc vì trót lừa một con chó !... Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma, bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng... Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư ? Cuộc đời quả thật cứ mỗi ngày một thêm đáng buồn..."

(Nam Cao, *Lão Hạc*)

3. Kiểu văn bản tự sự và thể loại văn học tự sự khác nhau ở chỗ : Kiểu văn bản tự sự không chỉ dùng cho văn bản nghệ thuật mà còn dùng trong rất nhiều tình huống và các loại văn bản khác, ví dụ như trong văn bản báo chí, đơn từ, khoa học, bản tin, lịch sử,... chẳng hạn. Còn thể loại văn học tự sự là một thể loại nhằm phân biệt với các thể loại trữ tình và kịch. Tác phẩm tự sự là loại tác phẩm nhằm phản ánh cuộc sống “thông qua các sự kiện, biến cố và hành vi của con người làm cho tác phẩm trở thành một câu chuyện về ai đó, về cái gì đó.” (theo *Từ điển thuật ngữ văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2004)

4. Sách Ngữ văn THCS được xây dựng theo nguyên tắc tích hợp, vì thế phần Đọc – hiểu văn bản và phần Tập làm văn có mối quan hệ khá chặt chẽ. Điều đó thể hiện trước hết ở chỗ các kiểu văn bản của tập làm văn và các thể loại văn học tuy khác nhau, nhưng có nhiều điểm liên quan. Chẳng hạn kiểu văn bản nghị luận và tác phẩm nghị luận ; kiểu văn bản tự sự, miêu tả và tác phẩm tự sự ; kiểu văn bản biểu cảm và tác phẩm trữ tình ; ... Chính vì thế nhiệm vụ của phần Đọc – hiểu văn bản một tác phẩm nghị luận như *Hịch tướng sĩ* (Trần Quốc Tuấn) hoặc *Tiếng nói của văn nghệ* (Nguyễn Đình Thi),... không chỉ hướng đến các yêu cầu riêng của giờ đọc – hiểu văn bản mà còn phục vụ cho cả giờ tập làm văn (tạo lập kiểu văn bản nghị luận) nữa. Ngược lại, những kiến thức và kỹ năng về kiểu văn bản nghị luận không chỉ giúp cho em cách làm kiểu văn bản này mà còn phục vụ cho việc đọc – hiểu tác phẩm nghị luận sâu sắc hơn. Mối quan hệ đó có ở tất cả các kiểu văn bản, vì thế phần Tập làm văn thường dựa vào các văn bản của phần Đọc – hiểu văn bản để khai thác và hình thành các kỹ năng viết các kiểu văn bản.

#### 5. Về văn bản tự sự :

a) Mục đích biểu đạt của loại văn bản này là kể một câu chuyện theo một trình tự nào đó.

b) Các yếu tố tạo thành văn bản tự sự là : sự việc, nhân vật, tình huống, hành động, lời kể, kết cục,...

c) Văn bản tự sự thường sử dụng kết hợp với các yếu tố miêu tả, nghị luận và biểu cảm, vì để kể một câu chuyện sinh động, hấp dẫn, người viết cần biết miêu tả (trả lời cho câu hỏi câu chuyện ấy, nhân vật ấy, hành động ấy,... như thế nào). Để câu chuyện sâu sắc, giàu tính triết lí, gợi cho người đọc nhiều suy tư,...

người viết cần sử dụng yếu tố nghị luận. Khi kể một câu chuyện, người đọc bao giờ cũng thể hiện thái độ và tình cảm của mình đối với sự việc, nhân vật,... vì thế cần biết sử dụng các yếu tố biểu cảm. Dĩ nhiên, biểu cảm ở tự sự thường thể hiện gián tiếp, không trực tiếp như tác phẩm trữ tình.

d) Ngôn ngữ trong văn bản tự sự thường sử dụng nhiều từ chỉ hành động, từ để giới thiệu, từ chỉ thời gian, không gian và tính từ giúp người đọc hình dung được đối tượng nhân vật, sự việc một cách sinh động.